

XBP

VV

3020



NG TRÀO CÔNG NHÂN CAO SU BÌNH SƠN



CÔNG TY CAO SU
ĐỒNG NAI

**PHONG TRÀO
CÔNG NHÂN
CAO SU
BÌNH SƠN
(1923 – 1993)**

**BAN TUYÊN HUẤN ĐẢNG ỦY
CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI XUẤT BẢN
1993**

BAN CHỈ ĐẠO:

**NGUYỄN THÀNH CHÂU
TRẦN VĂN THỊNH
LƯU VĂN NAY
NGUYỄN THỊ THÀNH**

BIÊN SOẠN:

**TRẦN QUANG TOẠI
NGUYỄN QUANG HỮU
TRẦN TOẢN**

LỜI GIỚI THIỆU

Sau chiến tranh thế giới lần thứ I (1914-1918) chủ trương của thực dân Pháp là vơ vét tài nguyên ở các nước thuộc địa, trong đó thực dân Pháp cũng thấy hiệu quả của cây cao su nguồn lợi nhuận to lớn sau này, nên năm 1923 Công ty đồn điền đất đỏ (SPTR) đã triển khai thành lập đồn điền cao su Bình Sơn và sau ngày 30-4-1975 đồn điền Bình Sơn là một nông trường thuộc Công ty cao su Đồng Nai. Trong nhiều năm liền, nông trường Bình Sơn là đơn vị xuất sắc toàn diện của công ty. Thắng lợi đó là kết quả của một quá trình đoàn kết và phấn đấu vượt qua mọi khó khăn của Đảng bộ và đội ngũ cán bộ, công nhân Bình Sơn. Điều đáng quý hơn hết là Đảng bộ nông trường đã biết phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng của đội ngũ công nhân cao su trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc, vì sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Trên mảnh đất Bình Sơn cách đây gần 50 năm, Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam đã ra đời (1944), là một trong những chi bộ hình thành đầu tiên ở huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ, công nhân cao su Bình Sơn đã vùng lên làm chủ đồn điền trong cách mạng Tháng Tám và suốt 9 năm kháng chiến chống Pháp, Bình Sơn là nơi cung cấp nhiều sức người, sức của cho cách mạng. Nhiều công nhân cao su Bình Sơn sau này đã trở thành cán bộ lãnh đạo của huyện và của tỉnh.

Trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ, Bình Sơn là vùng tranh chấp quyết liệt và là một cửa khẩu hậu cần của Long Thành, Biên Hòa, phân khu 4. Đội ngũ công nhân cao su Bình Sơn luôn luôn là lực lượng đi đầu trong đấu tranh và dưới sự lãnh đạo của Ban cán sự Đảng cao su. Chi bộ Đảng Bình Sơn đã xây dựng được một thế trận chiến tranh nhân dân, liên tục tấn công địch trên cả ba mặt: vũ trang, chính trị và Binh vận. Đội du kích, đội thiếu niên và đội nữ pháo Binh Bình Sơn đã liên tục tiến công quân Mỹ, quân chư hầu Thái Lan và giành được nhiều thắng lợi. Năm 1978, đội du kích công nhân cao su Bình Sơn được Hội đồng Nhà nước tuyên dương **ĐƠN VỊ ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG**.

Việc ghi lại những truyền thống tốt đẹp trong kháng chiến là một nhiệm vụ cần thiết để giáo dục cho các thế hệ công nhân cao su và thanh thiếu niên Bình Sơn và góp phần bổ sung nguồn tài liệu lịch sử của huyện và tỉnh. Đảng ủy và Ban giám đốc Công ty cao su Đồng Nai đã chỉ đạo tiến hành việc viết lại truyền thống đấu tranh cách mạng của công nhân cao su Bình Sơn. Sau một thời gian sưu tầm, nghiên cứu quyển sách truyền thống công nhân cao su đã hoàn thành.

Trong quá trình biên soạn đã được sự tham gia góp ý của nhiều đồng chí đã từng lãnh đạo, công tác và chiến đấu trên chiến trường Bình Sơn, Long Thành, Biên Hòa, của nhiều công nhân lớn tuổi và đông đảo quần chúng công nhân, của bộ phận nghiên cứu lịch sử Đảng Đồng Nai, Nhà xuất bản Đồng Nai...

Do khó khăn về tư liệu, tài liệu lịch sử bị mất mát, trình độ biên soạn có hạn chế, quyển sách chắc chắn còn thiếu sót. Chúng tôi mong nhận được nhiều ý kiến tham gia góp ý bổ sung của các đồng chí và các bạn.

Nhân dịp kỷ niệm 70 năm (1923-1993) hình thành và phát triển, đội ngũ công nhân cao su Bình Sơn đóng góp to lớn vào truyền thống của cấp công nhân cao su Việt

*Nam, thay mặt Đảng Ủy Công nhân nhân cao su Đồng Nai tôi xin giới thiệu quyển
“Phong trào công nhân cao su Bình Sơn” cùng đồng đảo bạn đọc.*

NGUYỄN VIỆT TRÂN

Bí thư Đảng ủy

Công ty cao su Đồng Nai

CHƯƠNG I

NÔNG TRƯỜNG CAO SU BÌNH SƠN

VÙNG ĐẤT ĐỎ LONG THÀNH

Nông trường cao su Bình Sơn thuộc Công ty quốc doanh cao su Đồng Nai - là một đồn điền cao su do Công ty đồn điền Đất Đỏ (SPTR)¹ của tập đoàn tư bản Pháp Rivô (Rivaud) thành lập vào năm 1923.

Từ thị trấn Long Thành (cách Biên Hòa 30 km) rẽ vào đường số 10 (đất đỏ) khoảng 10km ta đến được nông trường cao su Bình Sơn. Nông trường nằm gọn trong xã Bình Sơn huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Phía bắc nông trường giáp căn cứ Nước Trong (nay là Trường sĩ quan lục quân II), tây bắc giáp xã Lộc An, đông bắc giáp xã Cẩm Đường và nông trường cao su Cẩm Đường, tây nam giáp thị trấn Long Thành, nam giáp các xã Long An, Suối Trầu. Diện tích nông trường hiện nay là 3.311 hecta với 3 đội, số lượng công nhân 1.288 người.

Bình Sơn thuộc địa hình bán trung du, độ cao trung bình từ 50 đến 70 mét so mặt biển, khí hậu thuộc khu vực gió mùa, nhiệt độ bình quân từ 25 đến 30⁰C. Chế độ thời tiết khí hậu cộng với chất đất ba-dan màu mỡ tạo cho Bình Sơn điều kiện thuận lợi để phát triển các loại cây công nghiệp, đặc biệt là cây có giá trị kinh tế cao là cao su.

Bình Sơn nằm giữa 3 trục lộ, quốc lộ I, quốc lộ 15, (nay là quốc lộ 51), Liên tỉnh lộ số 2, do đó có một vị trí quan trọng, là khu tam giác nối liền ba huyện : Long Thành, Long Khánh và Châu Thành (tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu). Bình Sơn có đường 10 nối liền thị trấn Long Thành ra quốc lộ 15. Đường 10 còn nối thông lên Cẩm Đường ra liên tỉnh lộ số 2. Đường 25 nối liền với An Viễn ra Dầu Giây quốc lộ số I. Những con đường này rất thuận tiện cho việc vận chuyển sản phẩm mủ cao su và các loại hàng hóa khác. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, ngụy, quân viễn chinh Mỹ, chư hầu Thái đã xây dựng nhiều cụm, chốt quân dã ngoại, trạm kiểm soát quân sự trên các tuyến giao thông này nhằm cắt đứt liên hệ giữa công nhân với cách mạng, ngăn chặn công nhân tiếp tế cho lực lượng kháng chiến.

Trở về trước không xa, từ đầu thế kỷ 20 Bình Sơn còn là một vùng rừng rậm hoang vu với nhiều loại cây rừng cho gỗ quý như cẩm, gỗ, bằng lăng, sao... với nhiều loại thú rừng sinh sống như heo rừng, nai, nhím... và nhiều loại chim muông khác. Trong 21 năm chống Mỹ, nhất là từ 1965 đến 1971, rừng Bình Sơn bị chất độc hóa học bom đạn của Mỹ, ngụy tàn phá nặng nề.

Long Thành có nhiều đồn điền cao su thuộc nhiều Công ty tư bản và từ nhân (cả Pháp, Việt, Hoa), nhưng có thể nói Bình Sơn là một đồn điền trung tâm ở huyện, so cả

¹ *société des Plantations des Terres Rouges, do ông Hafner thành lập năm 1907(với tên gọi Công ty đồn điền Đất Đỏ) ông nguyên là Giám đốc vườn Bách Thảo Sài Gòn. Thời kỳ đầu, Công ty thiết lập đồn điền tại Xa Trạch (nay thuộc tỉnh Sông Bé). Năm 1923 ông Adriou Hand nhà trồng tỉa cùng tập đoàn Rivaud bắt đầu thành lập một Công ty cao su lớn, được đổi tên thành Công ty đồn điền đất đỏ (SPTR). Năm 1923, nhóm này mua lại đồn điền Xa Trạch của Haffner và nhiều đồn điền khác. Mới thành lập Công ty đồn điền Đất Đỏ chiếm diện tích trồng trọt 19.105 hecta, nhưng chỉ khai thác 16.000 hecta. Công ty gồm 5 đồn điền ở Nam kỳ là Quán Lợi, Xa Cam, Xa Trạch, Courtenay và Bình Sơn. Ngoài công ty còn 2.105 hecta cao su ở Cao Miên (Kampuchia). Văn phòng công ty đặt tại Sài Gòn và Quán Lợi*

về số lượng công nhân, diện tích trồng, khai thác và sản lượng mủ.

Do có vị trí quan trọng trong hai cuộc kháng chiến nhất là trong chống Mỹ, địch lấy Bình Sơn làm trọng điểm bình định, đánh phá phong trào cách mạng vùng đồn điền thuộc huyện Long Thành và tỉnh Biên Hòa. Lực lượng địch đóng thường xuyên tại đây có một đại đội bảo an nhiều trạm gác, chốt gác kiểm soát trên các trục đường các cụm quân dã chiến của Mỹ, Thái để đánh phá phong trào công nhân. Sân bay đồn điền được Mỹ cải tạo, mở rộng thành sân bay dã chiến. Bình Sơn còn là vùng bình định thường xuyên của chư hầu Thái với nhiều thủ đoạn, biện pháp thâm độc kèm kẹp công nhân.

Dựa vào đội ngũ công nhân cao su có truyền thống đấu tranh, Ban cán sự cao su Biên Hòa, tỉnh ủy Biên Hòa phân khu ủy phân khu 4... và nhiều đơn vị, lực lượng vũ trang của khu miền Đông (như trung đoàn 4) đã lấy Bình Sơn làm căn cứ bàn đạp tiến công địch và xây dựng ở đây thành một cửa khẩu hậu cần quan trọng của cách mạng.

Bình Sơn - một đồn điền cao su trung tâm của Long Thành tỉnh Biên Hòa. Đặc điểm này có tác động rất lớn đến quá trình phát triển cây cao su và đội ngũ công nhân, phong trào công nhân ở Bình Sơn trong gần một thế kỷ qua.

TRONG KIẾP ĐỜI NÔ LỆ :

Quá trình hình thành đồn điền Bình Sơn và đội ngũ công nhân Bình Sơn gắn liền với quá trình xâm lược nước ta của thực dân Pháp cùng chính sách bóc lột tài nguyên, sức lao động thuộc địa của tư bản Pháp.

Những năm đầu thế kỷ 20, Công ty đồn điền Đất Đỏ chủ yếu thuê người dân bản địa để phá rừng phát hoang ở Bình Sơn, chuẩn bị trồng cao su. Nhưng do yêu cầu phát triển cao su, một loại cây cho nguyên liệu tối cần thiết cho nước Pháp sau thế chiến lần thứ I, tư bản Pháp bắt đầu mộ dân phu từ miền Bắc, miền Trung vào Bình Sơn để trồng và khai thác.

Tư bản thực dân Pháp cho lập nhiều trạm mộ phu vào Nam làm cao su khắp các tỉnh miền Bắc. Chúng cho những tên mộ phu, đi tuyên truyền tận xóm ấp, lừa phỉnh những người nông dân lam lũ, đói nghèo vì bị địa chủ, phong kiến cướp đoạt cả ruộng đất, đi vào Nam. Cao su ở Nam kỳ càng phát triển thì những tên cai thầu mộ phu càng ráo riết hoạt động tuyển phu đi Nam. Thanh tra Dờ-la-ma(de lamare) trong một báo cáo gửi chính phủ Pháp đã phải thú nhận rằng : "... Những cuộc bắt phu rộng lớn và đầy rẫy chết chóc đã thường làm vắng lặng hàng chục tỉnh..." Cuộc sống đói nghèo, u ám trong xã hội nông thôn phong kiến, cộng với miếng lương ngon ngọt của bọn mộ phu, đã tạo cho những nông dân miền Bắc một ảo tưởng về một cuộc sống tốt đẹp. Thế là họ đăng ký đi phu vào Nam.

Đoàn phu công tra đầu tiên từ miền Bắc vào đến tòa Tân Đáo Sài Gòn (Tân Đáo là sở mộ phu làm nhiệm vụ phân phối dân phu cho các đồn điền) được đưa về Bình Sơn gồm 81 người hầu hết là công nhân mỏ than ở Cẩm Phá, Mông Dương, Cửa Ông của tỉnh Quảng Ninh. Đoàn thứ hai vào Bình Sơn gồm 530 người hầu hết là nông dân các tỉnh Nam Định, Ninh Bình, Hà Nam. Đoàn công tra thứ ba nhiều hơn với 1.025 người các tỉnh Thái Bình, Hưng Yên Hải Dương, Hải Phòng.

Rừng hoang điệp trùng, khí hậu khắc nghiệt ở Bình Sơn đã sớm làm những người đi phu từ miền Bắc vào tiêu tan ảo tưởng về một "thiên đường cao su" như bọn mộ phu từng tuyên truyền.

Vào đến Bình Sơn, người phu công tra không còn là mình nữa. Mỗi người được tư bản thực dân chủ đồn điền đặt cho một con số (theo thứ tự khi vào). Con số thay tên cúng cơm, họ phải mang nó trong suốt quá trình lao động cực nhọc cho chủ đồn điền. Họ được bố trí trong những lán trại làm bằng tranh, tre và cây rừng. Mỗi người được phát một bộ đồ, áo tơi (để che mưa làm bằng lá), cuốc, rựa, và thế là cuộc sống mới của người phu công tra ở Bình Sơn bắt đầu.

Rừng hoang vu, khí hậu nhiệt đới, chế độ ăn uống thiếu thốn đã làm nảy sinh biết bao loại bệnh tật nguy hiểm chết người cho phu công tra, nhất là bệnh sốt rét và phù thũng. Nữ ký giả Vi-ô-li (Viollis) trong một chuyến đi thăm và điều tra về chế độ công tra cao su ở Công ty đồn điền Đất Đỏ năm 1949, còn phải viết về tình cảnh người phu công tra như sau : "... Tôi trông thấy những người nông dân khôn nạn Bắc kỳ khỏe mạnh khi đến đây, nhưng chỉ sau 3 hay 4 năm thì chỉ còn là thân tàn ma dại : sốt rét, phù thũng. Họ cổ lè những đôi chân phù thũng, bị đục ruồng bởi sâu quăng... Đây là những xác chết thật sự, không còn sức lực, họ gieo rắc xung quanh những mầm mống bệnh tật, nổi loạn và thù hằn..."².

Do đặc điểm cây cao su cho mủ nhiều trước khi mặt trời lên, nên chế độ lao động của công nhân cao mủ cũng rất đặc biệt.

Bốn giờ sáng khi keng đồn điền vang lên, toàn bộ công nhân cao mủ phải thức dậy sửa soạn bữa ăn sáng, gỡ cơm theo ăn trưa và nhanh chóng tập trung ra sân diêm (để cai diêm danh), kiểm tra dụng cụ lao động trước khi ra lô cao, cách sân diêm từ 3 - 4 cây số.

Đồn điền cao su thời Pháp như một lãnh địa, ở đó chủ tư bản và tay sai có toàn quyền đánh đập, có khi còn đánh chết công nhân mà không phải tội gì. Nếu công nhân có kiện cáo cũng không đi tới đâu bởi họ không tiền. Và làm sao thắng kiện được khi chính quyền sở tại cũng chỉ là công cụ của tư bản, thực dân.

Lao động của phu cao su Bình Sơn luôn đi liền với đòn roi của chủ Tây, của bọn tay sai là cai, xu, xếp. Ra sân diêm ngồi không đúng hàng đúng chỗ : đánh. Dao cao, thùng hứng mủ rửa không sạch : đánh. Nói chuyện ồn ào ngoài sân diêm: đánh. Mỗi công nhân được giao cao từ 1 phần đến 1 phần rưỡi cây (tức từ 1 đến 1,5 hecta). Công nhân cao gằn như chạy. Một phút giây ngừng nghỉ ngoài lô (dù là để hút thuốc lào chống lại cái lạnh của rừng) là cai, xu sẵn sàng dùng đến đòn roi. Còn nói gì đến việc công nhân cao phạm vào da cây, họ có thể bị đánh đến bầm dập cả thân, có khi đến chết mà chủ không mang tội gì, bởi cây cao su là lợi nhuận đối với tư bản, còn hơn cả mạng người.

Những công nhân lớn tuổi ở Bình Sơn vẫn không quên được sự tàn ác của chủ Tây sở Đờ Ba-lăng. Trong người hấn luôn luôn có một bàn tay bằng sắt, sẵn sàng nện vào đầu, vào thân người phu nếu làm không đúng ý hấn. Nhưng không chỉ có chủ sở, mà trong đội ngũ tay sai đồn điền cũng không thiếu những tên xếp, xu, cai dã man... Tên xếp Ruan đánh chết hai công nhân ở Xuân Lộc được nhận kỷ luật là điều về Bình Sơn. Ngay trong tháng đầu về sở, hấn đã lập được thành tích với chủ Tây : đá trọng

² "Giai cấp công nhân Việt Nam những năm trước khi có Đảng". Nhà xuất bản khoa học xã hội 1978, trang 126.

thương 3 công nhân nam và 1 nữ công nhân. Các công nhân lớn tuổi kể lại : “Một lần xếp Ruan bắt gặp cai Học đánh bài với công nhân. Hắn cho tập trung 200 công nhân lại và đem cai Học ra đánh đến hộc máu mồm. Sau đó hắn răn đe : “Hãy noi gương tên này, nó là cai mà quan lớn còn đánh cho như thế”. Năm ngày sau cai Học chết.

Thời gian lao động của công nhân cao mủ một ngày từ 4 giờ sáng đến tối mịt, tính cả đi và về bình quân không dưới 12 giờ. Chính thế mà công nhân Bình Sơn thường ví cuộc sống của họ là “ngày ngày hai bữa cơm đèn” và “con không thấy mặt cha, chó không thấy mặt chủ”.

Một thủ đoạn khác của chủ đồn điền Bình Sơn nhằm bóc lột công nhân nhiều hơn, là ngoài việc khai thác mỏ, công nhân còn được phân thêm các việc khác như trồng cây ăn cái, rau quả, chăn nuôi dê, bò cho sữa, để cung cấp cho chúng. Số còn lại, chủ Tây đem bán cho dân phu trong sở. Với thủ đoạn này, tư bản Pháp gián tiếp thu lại lương của công nhân.

Lao động nặng nhọc như vậy, điều kiện ăn, ở vệ sinh của công nhân ở sở càng bi đát hơn. Người phu không áo đi mưa, lán trại tranh tre không đủ che mưa nắng. Báo Écho Annamite ngày 19-9-1929 viết: “Chủ Tây không có làm nhà, chỉ dựng cho mấy dãy nhà tranh, trời mưa thì nước xuống tứ bề, nhiều khi cu ly phải ngồi suốt đêm, đèn lửa không có, lạnh run cầm cập...”

Đồn điền Bình Sơn có một trạm xá để khám và điều trị bệnh cho công nhân. Những chính quyền thực dân và thuộc địa không hề có một quy định nào về chế độ an sinh dành cho công nhân. Công nhân ốm đau muốn khai ma lách (tức khai bệnh, malade) phải xin phép và được cai, xu đồng ý. Đến trạm xá nếu không khéo léo, lo lót cho y tá thì chớ hòng được khám và phát thuốc, được phép nghỉ lao động. Nhưng dù có được nghỉ lao động thì cũng bị trừ lương ngày đó.

Sống trong chốn “địa ngục cao su” tương lai mờ mịt, người phu cao su để thích ứng với môi trường, dần dần sa vào bẫy rập bài bạc, rượu chè, là hai thứ thực dân Pháp luôn khích lệ để công nhân ngày càng lệ thuộc vào đồn điền. Chính quyền thực dân nghiêm cấm dân nấu rượu để chúng độc quyền sản xuất, phân phối. Các hãng rượu Pháp chở rượu đến từng xã bắt phải tiêu thụ, xã lại bắt dân phải mua. Tại đồn điền Bình Sơn, mỗi lần xe chở rượu của Pháp mang xuống đến 4000 lít. Chủ Tây sở đứng ra nhận, bắt ép công nhân mua rồi trừ vào lương. Nạn anh chị, dao búa đã xảy ra trong tầng lớp thanh niên cao su Bình Sơn.

Bệnh đau sốt rét, phù thũng, đòn roi, rượu phá hoại cơ thể ngày càng làm công nhân kiệt sức, biết bao nhiêu công nhân đã vĩnh viễn nằm lại ở Bình Sơn³. Công nhân công tra cũ ở Bình Sơn còn truyền miệng câu : “Éch lô 3, ma lô 7” để nói về sự chết chóc hàng ngày như cơm bữa của công nhân Bình Sơn. Nhưng nếu những công nhân may mắn còn sống sót sau thời gian giao kèo 3 năm thì họ cũng khó lòng về quê nhà như nhà báo Pháp Pôn Đu-me (Paul Doumer) viết : “Mãn hạn giao kèo, người phu còn sống sót cũng không có cách nào để quay về xứ sở, họ không còn tiền và quần áo, họ

³ Theo số lượng thống kê : Từ 1917 đến 1945, Công ty đồn điền Đất Đỏ mộ 197.859 công nhân, đến cuối tháng 11-1944 đã có 21.458 người chết (giai cấp công nhân Việt Nam những năm trước khi có Đảng.

- Nhà xuất bản khoa học xã hội 1978 trang 314-3 15).

buộc ở lại và ký thêm giao kèo nữa”.⁴

Những năm kinh tế thế giới bị khủng hoảng 1929-1933, nền kinh tế Đông Dương và Việt Nam cũng bị ảnh hưởng nặng nề. Giá mủ cao su trên thị trường thế giới giảm nhanh, từ 28 phật lạng /cán xuống chỉ còn 3 phật lạng/cán. Tư bản đồn điền lấy có lỗ lẽ càng ra sức vắt kiệt lực công nhân công tra. Lương công nhân cao mủ đàn ông chỉ được 35 xu/ngày, thợ chuyên môn 40 xu/ngày, thợ đàn bà và trẻ em còn rẻ hơn. Nhưng thật ra đó chỉ là cái cớ, thật sự trong cơn khủng hoảng này, chính phủ Đông Dương đã lấy từ nguồn thuế bóc lột của nhân dân để cho các đồn điền Công ty cao su vay không lời và không hẹn ngày trả.

Năm 1930 cho vay 1.757.000 đồng

Năm 1931 cho vay 2.517.000 đồng

Năm 1932 cho vay 3.040.000 đồng

Và thực tế, các công ty đồn điền trong đó có Công ty đồn điền Đất Đỏ không hề bị lỗ, vốn và lãi hàng năm của công ty không ngừng tăng hàng năm.

Về vốn, vốn ban đầu Công ty... 2.300.000 phật lạng

Sau đó tăng lên... 120.000.000 phật lạng.

Năm 1946...166.500.000 phật lạng

1955... 550.000.000 phật lạng

Về lợi nhuận, năm 1937 Công ty lãi 52.874.000 phật lạng

1938 Công ty lãi 61.129.000 phật lạng

1939 Công ty lãi 75.070.000 phật lạng

Chỉ tính riêng năm 1936, mỗi công nhân đã tạo ra một sản lượng mủ trị giá 12.000 đến 13.000 phật lạng Pháp, nhưng chỉ nhận lương ở mức : 1000 phật lạng.

Bóc lột công nhân tận xương tủy như vậy, nhưng chủ tư bản đồn điền Bình Sơn vẫn luôn tìm cách mị dân, ra vẻ chăm lo đến an ninh, đời sống tinh thần của công nhân công tra.

Năm 1937, trong phong trào Mặt trận Dân chủ Đông Dương lan rộng cả nước, chính phủ Pháp do Mặt trận Bình Dân làm nòng cốt, đã cử đoàn thành tra sang Việt Nam để tìm hiểu về cảnh lao động, sinh hoạt của dân phu đồn điền. Tên chủ sở Bình Sơn Đờ Labadê đã mị dân bằng cách tổ chức cho công nhân tắm tập thể. Mặc dù trước đó hẳn không đào giếng để lấy nước cho công nhân tắm, giặt, ăn uống và cũng cấm cả việc công nhân sử dụng nước nhà máy trong sinh hoạt. Cách tắm đó như sau : Buổi chiều 17 giờ, từng tốp công nhân bị lột trần truồng đi vào chỗ có hồ nước. Những thân hình gầy gò xanh xương lê bước dưới sự kèm cặp của cai, xu cầm roi đi cùng. Công nhân đến hồ nước được phân ra hai hàng, bên này đổ nước cho bên kia, mỗi người một miếng giẻ để bên này cọ cho bên kia. Thế là tắm! Xong rồi tốp khác lại vào để lặp lại quy trình của việc tắm tập thể. Tắm không trật tự, công nhân còn bị đòn roi. Bọn cai xu sẵn sàng quất vào thân thể những công nhân vốn đang bị kiệt lực vì lao động quá mức. Tên chủ BaĐê hạ lệnh: “Không tắm bằng nước thì tắm bằng roi”.

⁴ Sách đã dẫn - trang 314-315

Trò tắm tấp thể của BaDê rõ ràng vừa mỉ dân, lại vừa có tính cách lãng nhục đến nhân phẩm người công nhân. Từ đó, một bài ca được phổ biến trong đồn điền Bình Sơn để vạch trần bộ mặt của BaDê:

“Hỏi ai trên thế giới loài người
Bảo cho biết, có nơi đâu giống nơi này
Có người như là súc vật
Bắt tắm từng bày thì nhân cách còn đâu
BaDê ơi mày giống berger mất rồi⁵
Cút về nước Pháp đi thôi
Ở đây tao sẽ tắm mày bằng dao

Khi tên BaDê bị đuổi đi, cũng là lúc thực dân Pháp bày trò “vui khỏe” nhằm ru ngủ các tầng lớp nhân dân ta. Tên Đờ LaMông về thay làm chủ đồn điền. Học kiểu mỉ dân của tên Tây trước, La Mông đã cho tổ chức ra một gánh hát bộ ở sở, giao cho kếp Cử, bầu Phu đứng ra phụ trách. Gánh hát diễn theo lệnh chủ Tây, diễn liên tục suốt đêm. Mỗi lần gánh hát diễn, LaMông ra lệnh cho tất cả công nhân đến xem. Ai không xem, hắt phạt cúp lương.

Như vậy ở đồn điền cao su Bình Sơn, dưới chế độ thực dân nửa phong kiến với đặc điểm chủ sở là lãnh chúa có quyền sinh sát trong tay, đã trở thành một “địa ngục trần gian”, chôn chặt kiếp sống nô lệ của công nhân công tra.

CHƯƠNG II VÙNG LÊN PHÁ XIỀNG NÔ LỆ

Trong cuộc sống tối tăm công nhân cao su Bình Sơn không cam chịu cúi đầu. Công nhân có nhiều cách bày tỏ lòng căm tức, uất ức của mình bằng hành động. Hình thức chống đối đầu tiên là bỏ trốn khỏi sở, tìm đường về lại quê hương, hoặc tìm đến một nơi khác để tìm kế sinh nhai. Thế nhưng rừng già nước độc, bao nhiêu công nhân vào rừng bị lạc, chết dần chết mòn trong cơn đói khát. Hình thức đấu tranh khác nữa là cải lý với bọn cai, xu, xếp và cả chủ Tây đòi phải thực hiện những cam kết trong giao kèo. Đó là những cuộc đấu tranh mang tính chất tự phát.

Ngày 3-2-1930 Đảng Cộng sản Đông Dương - chính đảng của giai cấp công nhân Việt Nam ra đời. Phong trào đấu tranh của nhân dân và công nhân Việt Nam chuyển sang một bước mới.

Từ đó ngày 26-10-1929, chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở đồn điền cao su Phú Riêng thành lập (thuộc Công ty Michelin tỉnh Biên Hòa, nay thuộc huyện Đồng Phú - Tỉnh Sông Bé). Đúng ngày Đảng thành lập, 5.000 công nhân Phú Riêng đã tổ chức cuộc đấu tranh quy mô, có vũ khí chiếm sở, gây tiếng vang lớn cả trong và ngoài nước. Tiếp đó là hàng loạt cuộc đấu tranh của công nhân cao su ở Dầu Tiếng, Quản Lợi...

⁵ Berger : Một giống chó dữ gốc Đức

Bình Sơn tuy chưa có tổ chức Đảng, nhưng những cuộc đấu tranh ở những sở này đã mở thêm cho công nhân một hình thức đấu tranh mới: Đó là bãi công, bãi việc mà bọn chủ Tây, ngụy quyền gọi là “làm reo”.

Năm 1932, tại đồn điền Bình Sơn đã nổ ra cuộc đấu tranh của hàng trăm công nhân đòi chủ Tây không được đánh đập công nhân, chống cúp phạt lương... Đến tháng 5-1936, cùng công nhân Cuộc tơ nay (Courtenay Cẩm Mỹ) và một số đồn điền khác trong tỉnh, công nhân tham gia cuộc bãi công 2 ngày đòi chủ Tây không được hạ thấp tiền lương.

Rõ ràng với đấu tranh có tính tập thể, công nhân Bình Sơn đã lớn lên về nhận thức, từ đấu tranh tự phát đã từng bước vươn lên tự giác. Đối tượng của họ không chỉ là bọn cai, xu, xếp mà cả với chủ tư bản đồn điền. Nhưng cũng không loại trừ những tên tay sai gian ác.

Ngày 23-1-1937, Báo Công Luận Sài Gòn đưa tin :

“Chiều thứ năm vừa rồi vào 4 giờ chiều, cai Phạm Văn Quýnh sai tên cu li tên Âu làm việc gì đó trong sở mà tên này không chịu làm lại còn nạt nọ. Nổi nóng, Quýnh lấy roi quất vào mình Âu hai roi đau điếng, Âu co giò nhảy mất chớ không kháng cự hay chưởi mắng gì Quýnh.

Tôi lại, vào hồi 10 giờ, Quýnh thả bộ ra chợ Long Thành mua một cuốn sổ để ghi tên các cu li mà y cho là làm biếng để cúp lương.

Khi về giữa đường thì chừng 10 người cầm cây và hèo xông ra chặn đánh Quýnh như tử. Tay trái Quýnh bị gãy, còn mình mẩy mặt mày thì tím bầm. Mãi tới khuya mới có người hay là đưa đi nhà thương...”

Tháng 9-1939, đại chiến thế giới lần thứ II bùng nổ, thực dân Pháp càng ra sức đàn áp phong trào cách mạng nước ta. Năm 1940, phát xít Nhật vào Đông Dương. Tại Long Thành chúng đóng quân ở Sở Bà Đàm, khu căn cứ Nước Trong, Thái Thiện. Cùng số phận với nhân dân Long Thành, công nhân cao su bị ép buộc phải đi sâu cho Nhật để đào công sự, xây đồn bót. Công nhân Bình Sơn lâm cảnh một cổ hai tròng.

Mâu thuẫn ngày một gay gắt giữa thực dân Pháp, phát xít Nhật tạo điều kiện cho việc xây dựng cơ sở cách mạng trong quần chúng. Tháng 3-1943, ban cán sự cao su Miền Đông được thành lập, và cử đồng chí Trịnh Văn Dục về vùng Long Thành xây dựng phát triển sở cách mạng, đặc biệt là vùng cao su⁶

Để xâm nhập vào đồn điền Bình Sơn đồng chí hóa trang làm người bán thuốc Lào. Lâu ngày công nhân Bình Sơn, An Viễn quen gọi đồng chí là “Thầy Ba thuốc Lào”.

Lần la trong sở, đồng chí Ba Dục đã kết thân được với Anh Liêm tài xế của sở Bình Sơn, Anh Hai Tốt thư ký đồn điền và Anh Ba Tiền công nhân cao su, qua đó mà tìm hiểu đời sống khổ cực của công nhân công tra, từng bước tuyên truyền giải thích cho công nhân biết nguyên nhân khổ cực của họ và các thủ đoạn bóc lột của tư bản đồn điền.

Tháng 3-1944, đồng chí Lê Minh Định, đại diện Ban cán sự Miền Đông xuống liên lạc với đồng chí Dục. Cùng xuống có đồng chí Vũ Hồng tự Phô và Lý Trần Hoan. Chi bộ Đảng cộng sản đầu tiên của huyện Long Thành được thành lập do đồng chí Ba

⁶ Thời kỳ này, Tỉnh ủy Biên Hòa chưa hình thành.

Dục bí thư, Vũ Hồng (Phô) tên thường dùng là Sáu Khánh phó bí thư. Chi bộ cử đồng chí Vũ Hồng trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng và phát triển cơ sở công nhân ở Bình Sơn, An Viễn. Thông qua các cơ sở do đồng chí Ba Dục xây dựng đồng chí Sáu Khánh đã gần gũi và mở rộng quần hệ trong công nhân. Đoàn chí đã thành lập “Hội- tiết kiệm” nhằm tập hợp công nhân, đoàn kết tương trợ giúp đỡ nhau trong khó khăn. Hàng tháng mỗi công nhân đóng góp 1 đồng lương không tính lãi. Ban đầu Bình Sơn, An Viễn tổ chức được 4 tổ tiết kiệm và chỉ trong 3 tháng, bằng tiền tiết kiệm, tổ may được 310 bộ quần áo để phát cho công nhân. Kết quả này đã cổ vũ, động viên công nhân cao su tự giác xin gia nhập hội. Sau 6 tháng, Hội tiết kiệm đã phát triển được 17 tổ với 265 hội viên.

“Hội tiết kiệm” ở Bình Sơn có thể nói là một tổ chức biến tướng của cách mạng, có tôn chỉ mục đích phù hợp với nguyện vọng và quyền lợi của công nhân. Ngoài việc tập hợp công nhân, Hội còn vận động công nhân xóa dần các tệ nạn cờ bạc, chè chén. Bởi muốn vào Hội, công nhân phải đóng hội phí, và muốn để dành tiền phải bỏ rượu, bài bạc.

Ngoài Bình Sơn, An Viễn thuộc Công ty đồn điền Đất Đỏ, huyện Long Thành còn một số sở cao su khác như Bà Đầm, Thành Tuy Hạ, A Bô Rát, Đờ La, Trần Quang An, Sở Ông Cỏ, Tân Tường, Nguyễn Dưỡng, trong đó Bình Sơn là sở cao su lớn nhất, công nhân tập trung đông nhất. Để thống nhất chỉ đạo, lãnh đạo phong trào công nhân trong huyện, Ban cán sự cao su miền Đông đã thành lập liên đoàn cao su Long Thành do anh Lê Đình Cự phụ trách.

Cuối năm 1944, trước thắng lợi của quân Đồng Minh, phát xít Nhật càng ra sức củng cố, xây dựng nhiều đồn bót, sân bay, căn cứ quân sự. Chi bộ đảng huyện Long Thành đã lãnh đạo nhân dân đấu tranh lãng công, tìm mọi cách trì hoãn kế hoạch của phát xít Nhật. Để phối hợp, đồng chí Vũ Hồng đã tổ chức vận động công nhân đấu tranh với chủ sở và cả nguy quyền thị trấn Long Thành với yêu sách “chống đánh đập, chống cúp phạt” lương công nhân. Trước khí thế của 500 công nhân Bình Sơn, An Viễn, quận Phục phải né tránh việc đó do mấy ông chủ Tây, chính quyền không can thiệp được”.

Đoàn biểu tình đã kéo về đồn điền Bình Sơn đấu tranh cùng ĐờLaMông. Đây là cuộc đấu tranh tập trung của công nhân cao su Bình Sơn có sự lãnh đạo của Đảng. Trước khí thế hùng hực của công nhân, LaMông phải đứng ra xoa dịu, hứa hẹn thực hiện yêu cầu của dân phu. Nhưng ngay sau đó hấn cho cai Minh và tay sai lén lút rình rập, bắt một số công nhân mà chúng cho là cầm đầu đấu tranh để giam giữ và đánh đập. Hơn 100 công nhân đã kéo lên nhà chủ sở phản đối hành động trả thù hèn hạ này. LaMông cố chối quanh co không nhận. Quá uất ức, ngay đêm đó, công nhân đã bao vây, bắt trói cai Minh đem ra xử tại lô cao su, rồi đổ ra đập phá hơn 2.000 chén hứng mù.

Đây là hành động đấu tranh có kết hợp bạo lực của công nhân cao su Bình Sơn nhằm gây áp lực với chủ Tây sở. LaMông phải thả hết những người bị hấn bắt, bồi thường bằng tiền và thuốc men cho họ để xoa dịu.

Cuối năm 1944, các anh công nhân Tửu và Mai Hiễn Thái (Ba Thái) được kết nạp vào Đảng Cộng sản. Chi bộ cộng sản đồn điền Bình Sơn được thành lập với 3 đảng viên do đồng chí Vũ Hồng (Phô) làm bí thư. Chi bộ đảng hình thành là một bước ngoặt của

phong trào công nhân cao su Bình Sơn. Chi bộ chỉ ra nhiệm vụ hàng đầu là tiếp tục xây dựng phát triển cơ sở trong công nhân, kể cả tầng lớp trên trong sở (cai, xu), lãnh đạo đấu tranh bảo vệ quyền lợi của công nhân.

Qua công tác tuyên truyền chi bộ đã tuyên truyền giáo dục được anh Ba Minh, người được chủ Tây sở tin cậy giao cho công tác quản lý sở. Có anh Minh hỗ trợ bên trong, chi bộ Bình Sơn tổ chức nhiều cuộc đấu tránh liên tục đòi sở phải phát lương đúng thời hạn, cấp phát gạo tốt, đúng ngày, ngày làm 8 giờ, bệnh đau phải được cấp thuốc và được nghỉ ăn lương. Chủ sở Anbiell phải chấp nhận các yêu sách và giao cho anh Ba Minh giải quyết, thực hiện. Quyền lợi công nhân được bảo đảm, cuộc sống và lao động tương đối dễ chịu hơn. Ảnh hưởng và uy tín của chi bộ Bình Sơn càng được nâng cao hơn trong công nhân.

Ngày 9-3-1945, Nhật làm đảo chánh Pháp, chủ Tây đồn điền Bình Sơn hốt hoảng bỏ chạy về Sài Gòn. Đồn điền đóng cửa không hoạt động. Công nhân không còn việc làm, lương bổng dù thấp cũng không còn, gạo cũng không. Đời sống công nhân lâm vào một hoàn cảnh rất khó khăn. Trước tình hình đó được sự đồng ý của cấp trên (ở Long Thành), chi bộ Bình Sơn đã nhanh chóng chỉ đạo thực hiện hai nhiệm vụ:

- Thu gom các loại súng săn, súng mát do bọn chủ Tây để lại.

- Vận động công nhân phá rừng khai hoang trồng mì, cây lương thực, nhanh chóng giải quyết vấn đề ăn tại chỗ.

- Nhân lúc quân Nhật tuyển lao động xây dựng các cơ sở quân sự, chi bộ đứng ra lãnh đạo, làm đại diện công nhân. Nhờ có uy tín trước đây, đồng chí Vũ Hồng (Phô) được công nhân tin cậy, cử ra làm đại diện để liên hệ với chủ thầu các công trình để bảo vệ quyền lợi lao động của công nhân.

Nhờ có tổ chức, lãnh đạo, tinh thần đoàn kết thường xuyên trong công nhân Bình Sơn càng được gắn bó hơn. Tháng 5-1945, phong trào Thanh niên Tiền phong phát triển rất nhanh ở Long Thành. Năm lấy thời cơ, chi bộ Bình Sơn cử hai đảng viên Tửu, Ba Thái và anh Ba Minh cơ sở đứng ra nắm và lãnh đạo tổ chức này ở đồn điền. Thanh niên Tiền phong ở đồn điền Bình Sơn không chỉ tập hợp thanh niên công nhân, mà cả thiếu niên, phụ nữ. Hàng ngày sau giờ lao động cho đến tối mịt, thanh niên Tiền phong Bình Sơn với gậy tầm vông hăng hái tập luyện võ thuật, sinh hoạt cộng đồng. Cả đồn điền như rộn ràng hẳn lên theo nhịp bước của Thanh niên Tiền phong.

Tháng 8-1945, trên chiến trường Tây Âu và Bắc Á, quân Đồng Minh đã đánh bại quân phát xít Đức, Nhật, buộc Nhật hoàng phải tuyên bố đầu hàng vô điều kiện ngày 15-8-1945.

Tại Bình Sơn và một số sở cao su dọc lộ 15, bọn lính Nhật tinh thần hoang mang, thụ động chờ quân Đồng Minh đến để giao nộp vũ khí. Chi bộ đảng đã chỉ đạo chọn những thành niên công nhân trong Thanh niên Tiền phong lập ra đội tự vệ do đồng chí Tửu và Ba Thái phụ trách làm nòng cốt đứng lên giành chính quyền khi thời cơ đến. Đội đã tổ chức mua, đánh cắp được nhiều súng của lính Nhật.

Ngày 19-8-1945, theo lệnh Tổng Bộ Việt Minh nhân dân Hà Nội đã vùng lên giành chính quyền.

Chiều ngày 23-8, theo lệnh đồng chí Ba Dục, đồng chí Vũ Hồng (Phô) cùng chi bộ huy động Thanh niên Tiền phong tăng cường tuần tra bảo vệ đồn điền, đồng thời đưa

các đội tự vệ tham gia canh gác dài theo đường 10 và quốc lộ 15 đội lệnh.

Trời còn mờ sáng ngày 24-8, hàng trăm công nhân cao su Bình Sơn trong đội hình Thanh niên Tiên phong tiến về hướng thị trấn Long Thành tham gia cùng toàn huyện nổi dậy. Đến 10 giờ sáng tự vệ Bình Sơn cùng với gần 300 đội viên xung phong của huyện trang bị vũ khí thô sơ tiến vào dinh quận, hỗ trợ cho Ban khởi nghĩa huyện buộc quận Hội phải bàn giao chính quyền cho cách mạng.

Một cuộc mít tinh với hơn 3.000 người, trong đó có hàng trăm công nhân Bình Sơn tham dự được tổ chức tại thị trấn Long Thành. Sau lời tuyên bố của Ban khởi nghĩa : chính quyền hoàn toàn thuộc về nhân dân, chính quyền cách mạng của huyện do đồng chí Trịnh Văn Dục làm chủ tịch đã ra mắt đồng bào trong tiếng reo hò hoan hô của nhân dân.

Đại diện xứ ủy Nam Kỳ, đồng chí Hà Huy Giáp đã về dự họp cùng các đảng viên địa phương và cử ra huyện ủy Long Thành.

Đồng chí Vũ Hồng (Phô), người bí thư chi bộ đảng đầu tiên của Bình Sơn, từng lăn lộn gắn bó với phong trào công nhân cao su đã vinh dự được bầu làm phó bí thư huyện ủy Long Thành⁷. Đây là nguồn cổ vũ động viên lớn cho phong trào và công nhân cao su Bình Sơn.

Đến 17 giờ, đoàn biểu tình của công nhân kéo về Bình Sơn Tại sân diêm, một cuộc mít tinh lớn được tổ chức với toàn bộ công nhân tham dự. Đồng chí Ba Thái thay mặt Ban khởi nghĩa đồn điền tuyên bố toàn bộ vườn cây cao su, xưởng máy từ đây thuộc về công nhân.

Đêm 24-8-1945, đêm không ngủ náo nức của công nhân cao su Bình Sơn. Gần 30 năm trong kiếp phu nô lệ đồn điền ngày nay công nhân mới thật sự thoát vòng xiềng xích. Cách mạng tháng Tám năm 1945- một cuộc đổi đời vĩ đại đối với đội ngũ công nhân cao su Bình Sơn.

CHƯƠNG III

BÌNH SƠN CHÍN NĂM KHÁNG CHIẾN

NHỮNG THÁNG ĐỘC LẬP

Sau Cách mạng Tháng Tám, phong trào công nhân Bình Sơn xây dựng cuộc sống mới mang một không khí tung bừng của ngày hội lớn và rất lành mạnh. Điều này có thể lý giải được bởi Cách mạng Tháng Tám là một cuộc đổi đời đối với đội ngũ công nhân

⁷ Huyện ủy Long Thành gồm có:

- Đồng chí *TRỊNH VĂN DỤC* bí thư
- Đồng chí *VŨ HỒNG (PHÔ)* Phó bí thư
- Đồng chí *TRUONG VĂN KỶ* ủy viên thường vụ
- Đồng chí *NGUYỄN VĂN PHÚ* ủy viên
- Đồng chí *LÊ THÀNH LIÊM* ủy viên

cao su Bình Sơn. Hơn 20 năm sống kiếp “phu công tra” lao động khổ sai chỉ để làm giàu cho tư bản thực dân Pháp, công nhân cao su Bình Sơn ý thức hơn ai hết niềm hạnh phúc được làm người tự do. Công nhân Bình Sơn trân trọng nền độc lập vừa giành được và tâm niệm phải ra sức giữ gìn bảo vệ dù phải trả giá bằng xương máu của mình.

Cao su Bình Sơn trước năm 1945 là lãnh địa riêng của chủ đồn điền, quyền không xây dựng bộ máy hành chính, mọi quyền lực nằm trong tay chủ đồn điền và tay sai.

Sau khi giành độc lập theo sự chỉ đạo của huyện ủy Long Thành, Bình Sơn đã hình thành ủy ban công nhân cách mạng do anh Ba Minh - một cơ sở cũ của cách mạng làm chủ tịch. Ủy ban này có nhiệm vụ lãnh đạo phong trào công nhân thực hiện việc xây dựng cuộc sống mới và chuẩn bị kháng chiến.

Về sự lãnh đạo của Đảng, sau tháng 8-1945, đồng chí Vũ Hồng (Phô) được điều về huyện Long Thành để đảm đương nhiệm vụ cao hơn. Chi bộ đảng chỉ còn lại hai đồng chí Tửu và Ba Thái, hợp cùng anh Ba Minh thành một ban lãnh đạo ở đồn điền.

Vấn đề ủy ban công nhân cách mạng Bình Sơn quan tâm hàng đầu là giải quyết đời sống cho công nhân. Bởi từ sau tháng 8-1945, chủ tư bản bỏ sở về Sài Gòn, đồn điền đóng cửa không khai thác, công nhân không còn lương, gạo, đời sống rất khó khăn. Trước tình hình đó, ủy ban công nhân cách mạng đã phát động phong trào phá rừng, khai hoang trồng cây lương thực để cứu đói.

Đồng thời ủy ban cũng quyết định xuất một số trâu bò của sở nuôi phân phát cho công nhân làm thực phẩm để giải quyết khó khăn trước mắt. Hàng trăm công nhân đã tham gia phong trào trồng hoa màu với ý thức làm chủ. Trong vòng ba tháng, bắp, mì đã cho hoa lợi, có lương thực để giúp công nhân vượt qua khó khăn trước mắt.

Cuộc sống vật chất tuy còn nhiều khó khăn, nhưng không khí tự do, độc lập đã cuốn hút công nhân vào mọi hoạt động cách mạng. Theo sự chỉ đạo của huyện, đội dân quân Bình Sơn được thành lập. Đội do đồng chí Tửu và Ba Thái chỉ huy với 50 thanh niên khỏe mạnh, trang bị vũ khí thô sơ : gậy, dao, mác, hàng ngày luyện tập theo đội ngũ và phân nhau đi tuần tra bảo vệ các khu vực chung quanh đồn điền và các xóm. Không khí độc lập, ý thức làm chủ đã cuốn phăng đi những thói hư tật xấu trước đây tồn tại trong đồn điền : cờ bạc, rượu chè, gây gổ đánh nhau... Sân diêm, văn phòng đồn điền trở thành nơi hội họp, sinh hoạt mỗi buổi chiều của công nhân. Nơi đây công nhân được ủy ban thông báo tình hình trong huyện ngoài huyện, phổ biến chủ trương của cách mạng, cũng là nơi lắng nghe các cán bộ Việt Minh giải thích đường lối, chủ trương của chính phủ cách mạng, diễn biến tình hình, âm mưu của thực dân Pháp lăm le cướp nước ta một lần nữa... Các hoạt động phong trào sôi nổi này góp phần nâng cao nhận thức cho công nhân, tạo tinh thần đoàn kết trong đội ngũ.

Ngày 23-9-1945, thực dân Pháp nổ súng ở Sài Gòn mở đầu cuộc xâm lược nước ta lần thứ hai. Nhân dân Sài Gòn Gia Định đã nhất tề đứng lên chống giặc. Cuộc kháng chiến ở Nam bộ bùng nổ.

Tin thực dân Pháp trở lại xâm lược đội về Long Thành, Bình Sơn càng nung nấu thêm quyết tâm bảo vệ nền độc lập của công nhân. Hàng chục công nhân trong đội dân quân đã tình nguyện gia nhập vào lực lượng vũ trang huyện để chống giặc (lực lượng vũ trang Long Thành lúc đó mang tên là đội Cộng hòa vệ binh)

Cuối tháng 10-1945, có thêm viện binh, quân Pháp phá vỡ vòng vây ở Sài Gòn và tiến hành mở rộng lấn chiếm ở các tỉnh Nam Bộ.

Trước tình hình đó, theo chỉ đạo của Huyện ủy, đội Cộng hòa vệ binh huyện cùng bộ đội Ban Đồng Nai chuyển thành Vệ quốc đoàn, lực lượng vũ trang địa phương của huyện để chống giặc.

Ngày 25-10-1945, quân Pháp với sự hỗ trợ của quân Anh - Ấn đánh chiếm thị xã Châu Thành Biên Hòa và xua quân mở đường theo quốc lộ 15 tiến về Long Thành. Đội dân quân tự vệ Bình Sơn đã cùng Vệ quốc đoàn Long Thành phục kích đánh địch quyết liệt tại dốc 47 vào buổi chiều ngày 25-10, buộc chúng phải rút lui về Biên Hòa.

Trong lúc đó tình hình càng phức tạp hơn khi bọn lính Nhật đóng tại Long Thành (Nước Trong) trước đây án binh bất động, nay theo lệnh quân Đồng Minh buộc lực lượng kháng chiến Long Thành phải giao nộp vũ khí. Chúng càn quét khu vực Bình Sơn, Lộc An, Long An buộc huyện ủy phải rút dần về hướng Phước Thiện, Phước Kiển.

Long Thành có khu vực rừng Sác rộng lớn, đường sông nối thông Sài Gòn. Khi mặt trận Sài Gòn tan vỡ, nhiều lực lượng kháng chiến (chủ yếu là lực lượng Bình Xuyên) đã rút về xây dựng địa bàn đứng chân. Đến cuối tháng 10-1945 các lực lượng này lên đến khoảng 2.000 người. Vấn đề lương thực để nuôi quân ở Long Thành trở nên cấp bách, trong khi Tỉnh ủy Biên Hòa cũng đang gặp khó về lương thực. Trước tình hình khẩn cấp, huyện ủy Long Thành đã phát động phong trào ủng hộ nuôi quân trong toàn huyện nhằm phát huy tinh thần tự lực tự cường của toàn dân, tất cả vì độc lập dân tộc.

Theo lời kêu gọi và vận động của ủy ban công nhân cách mạng Bình Sơn, công nhân tuy còn nhiều khó khăn, đã tích cực tham gia tiếp tế cho bộ đội. Hàng trăm trâu bò của đồn điền đã được chuyển giao cho huyện làm thực phẩm nuôi quân. Cuộc vận động và ủng hộ của Bình Sơn thể hiện rõ ý chí và quyết tâm kháng chiến của đội ngũ công nhân tại sở.

Công nhân Bình Sơn không chỉ tham gia đóng góp ủng hộ nuôi quân, mà còn hòa mình vào chung các hoạt động của phong trào kháng chiến toàn huyện.

Sáng ngày 13-11-1945, theo sự huy động của ủy ban công nhân, công nhân Bình Sơn, An Viễn và Siph với gần 4.000 người rầm rập tiến về thị trấn Long Thành, hòa trong dòng người từ các xã trong huyện tiến về trung tâm. Cuộc mít tinh với tổng số hơn 10.000 người, đồng thời cũng là cuộc đấu tranh với bọn phát xít Nhật đã bại trận đòi chúng phải thả hai đồng chí chủ tịch và trưởng quốc gia tự vệ cuộc của huyện⁸ mà chúng đã bí mật bắt giữ, công nhân Bình Sơn cùng đồng bào đã kéo đến nơi quân Nhật đóng, hô vang các khẩu hiệu : “đả đảo phát xít Nhật”, “đả đảo phát xít Nhật bắt người” và “Việt Nam độc lập muôn năm”.

Bọn Nhật đã lén lút đưa hai đồng chí bị bắt giam giữ tại sở Siph và sau đó đưa về Biên Hòa nhưng trước khí thế của đồng bào phải xuống nước, xoa dịu.

⁸ (1) Tức đồng chí TRỊNH VĂN DỤC, Chủ tịch ủy ban huyện và ĐỖ HỮU PHÚ. Trưởng quốc gia tự vệ cuộc Long Thành, bị địch vây bắt vào đầu tháng 11-1945 tại xã Phước Lai.

Lần đầu tiên sau Cách mạng Tháng Tám, cùng đồng bào toàn huyện, công nhân cao su Bình Sơn đã tiến hành cuộc đấu tranh quy mô, cuộc biểu dương sức mạnh của giai cấp, biểu thị ý chí, giữ và bảo vệ chính quyền cách mạng còn non trẻ. Đến 3 giờ chiều, công nhân kéo về đồn điền, không ngớt bàn tán lên án bọn phát xít Nhật tiếp tay cho thực dân Pháp, chống phá phong trào cách mạng của huyện.

Cũng trong tháng 11,12-1945, sau khi dự lớp huấn luyện quân sự tổ chức ở huyện, hai đồng chí Tửu và Ba Thái đã củng cố đội tự vệ dân quân của Bình Sơn với hơn 50 công nhân, làm nòng cốt cho phong trào bảo vệ đồn điền, bảo vệ nhân dân đang ra sức xây dựng cuộc sống mới, đồng thời bổ sung thêm lực lượng cho bộ đội quận Long Thành.

Ủy ban công nhân sở đã đưa cán bộ xuống các ấp để lập danh sách các hộ và cử tri, chuẩn bị cho ngày hội lớn của toàn dân và của đội ngũ công nhân cao su Bình Sơn : Bầu đại biểu quốc hội đầu tiên của cả nước.

Bao nhiêu năm tháng chỉ biết lao động làm thuê, quyền làm người chân chính cũng không có, bởi công nhân cao su chỉ được mang số thay tên, nay được cán bộ Việt Minh giải thích về ý nghĩa, quyền công dân, được lựa chọn đại biểu của mình, công nhân Bình Sơn vô cùng phấn khởi và tự hào

Ngày 6-1-1946, gần 400 cử tri là công nhân cao su Bình Sơn đã nô nức đi bầu Quốc Hội. Đây là sự kiện có ý nghĩa trọng đại đối với đội ngũ công nhân Bình Sơn. Lần đầu tiên, công nhân được tự do lựa chọn người đại biểu cho mình, góp phần cùng đồng bào cả nước thể hiện nguyện vọng độc lập của mình. Một hành động chính trị mà trước Cách mạng Tháng Tám, công nhân không hề biết, không nghĩ tới được, bởi trước đó công nhân chỉ biết một điều là phải lao động nặng nhọc cho tư bản thực dân nếu không muốn bị đói khát và đòn roi.

BÌNH SƠN KHÁNG CHIẾN

Từ ngày 20-1-1946, thực dân Pháp liên tục tổ chức các mũi trinh sát trên hướng quốc lộ 15 và đường sông Đồng Nai chuẩn bị cho cuộc tiến quân mở rộng lấn chiếm. Sáng ngày 25-1-1946 (nhằm ngày 23-12 năm Ất Dậu) quân Pháp với xe thiết giáp, bộ binh tàu chiến bắt đầu nổ súng đánh chiếm Long Thành trên hai hướng lộ 15 và đường sông.

Tiếng súng nổ vang rền như thúc giục công nhân Bình Sơn lên đường kháng chiến. Đội tự vệ công nhân Bình Sơn một mặt tiến về hướng quốc lộ 15 phối hợp cùng giải phóng quân huyện hạ cây dọc đường ngăn chặn bước tiến của giặc, tổ chức nhiều trận địa chận đánh quân Pháp quyết liệt dọc tuyến lộ 15. Một bộ phận còn lại của đội tự vệ làm nòng cốt thực hiện phong trào bất hợp tác với giặc Pháp và vận động nhân dân tiến hành “tiêu thổ kháng chiến”. Ủy ban công nhân cách mạng đứng ra tổ chức và điều hành toàn bộ công việc phá hoại, đồng thời chỉ đạo công nhân và gia đình thu dọn đồ đạc chuyển ra rừng hướng lộ 2 tránh sự tàn sát của giặc. Một số công nhân và gia đình rút ra Thái Thiện cất chòi rẫy sinh sống không hợp tác với giặc.

Những cỗ máy tiện, bàn đánh máy chữ... được những thợ máy tháo rời và di chuyển ra rừng cho kháng chiến. Những bánh mủ tờ, mủ khô (crêpe) được chất đống và phóng hỏa. Lửa cháy ngút ngàn suốt mấy ngày liền.

Sáng 26-1-1946, thực dân Pháp chiếm thị trấn Long Thành. Theo chân quân Pháp

là bọn tư bản chủ đồn điền. Nhưng chúng tiếp quản đồn điền Bình Sơn trong khung cảnh hoang vắng, tiêu điều. Đồn điền không một bóng người, công nhân đã sơ tán, công nhân thanh niên đều thoát ly gia nhập bộ đội kháng chiến, lửa vẫn còn nghi ngút.

Cao su - loại vàng trắng, một nguyên liệu rất cần thiết cho nền kỹ nghệ Pháp, một miếng mồi béo bở của tư bản thực dân hàng bao năm qua không dễ gì làm chúng chối bỏ. Theo yêu cầu của tư bản, quân Pháp rải quân lùng sục, càn quét liên tục vào các khu vực rừng để gom bắt công nhân. Một mặt bọn chủ cho tay sai phát loa kêu gọi công nhân hãy trở về hợp tác với đồn điền. Chúng mị dân bằng cách hứa hẹn nào “điều kiện làm việc sẽ tốt hơn”, “lương bổng cao hơn” để khuyến dụ công nhân. Mặt khác, quân Pháp sẵn sàng xả súng bắn vào công nhân nếu ai không trở ra đồn điền chịu kiếp làm thuê, chúng đốt tất cả chòi rẫy của công nhân để buộc họ phải trở về đồn điền. Máu công nhân Bình Sơn lại đổ ngay những ngày đầu tư bản, thực dân Pháp trở lại.

Chủ đồn điền Bình Sơn đã đưa máy móc thiết bị từ Sài Gòn và một số sở khác thuộc Công ty đồn điền Đất Đỏ về sửa chữa lắp ráp lại nhà xưởng, kho tàng, đồng thời đưa một số công nhân công tra từ nơi khác đến Bình Sơn nhằm sớm khôi phục lại đồn điền. Đến giữa năm 1946, tư bản Pháp cơ bản đã khôi phục lại bộ máy quản lý, nhà xưởng, vườn cây và bắt tay vào sản xuất lại.

Từ tháng 2-1946, trước càn quét đánh phá ác liệt của quân Pháp, Huyện ủy, các cơ quan huyện, bộ đội hầu hết rút về hướng Phước Kiển, Phước Lai và về Phước An để xây dựng căn cứ. Việc liên lạc giữa huyện Long Thành và tỉnh Biên Hòa bị cắt đứt. Trước tình hình này, ngày 20 tháng 2 năm 1946, các đồng chí lãnh đạo của huyện quyết định tổ chức Long Thành thành 4 khu. Mỗi khu có 1 khu trưởng và 1 phân đội vũ trang làm nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện, xây dựng cơ sở, phát triển lực lượng và làm nhiệm vụ chính quyền. Bình Sơn thuộc khu 4 do đồng chí Lương Văn Nho làm khu trưởng.

Giữa năm 1946, chi đội 7 rời rừng Sác về đóng quân ở suối Cây Chanh (đông lộ 15) giáp ranh với xã Long An và đồn điền Bình Sơn. Khí hậu vùng này rất ác nghiệt, nhiều bộ đội bị sốt rét ác tính chết.

Ngoài ra do giặc bao vây phong tỏa kinh tế, nên lực lượng gặp nhiều khó khăn về lương thực, gạo không có phải ăn lá cây rừng, củ rừng, sức lực ngày càng suy giảm. Bộ đội chi đội 7 đã về Bình Sơn bám lô cao su gặp gỡ và liên lạc với công nhân. Với tấm lòng cách mạng, công nhân đã tự vận động gạo để quyên góp cho anh em bộ đội. Nhờ vậy, chi đội 7 đã có lương ăn, sức khỏe nhanh chóng hồi phục lại.

Đầu năm 1947, sau khi tổ chức xây dựng được cơ sở công nhân và Ban chấp hành Công đoàn các sở cao su trên liên tỉnh lộ số 2 và quốc lộ 1, đồng chí Trần Việt Trung, cán bộ của Liên hiệp công đoàn Nam bộ tăng cường cho Biên Hòa đã về Bình Sơn.

Vốn xuất thân là công nhân cao su (Dầu Giây), hiểu biết nỗi khổ, tính chất tâm lý người thợ, đồng chí Trần Việt Trung (Tu Trung) đã bám lô và nhanh chóng móc được liên lạc với công nhân đi cạo.

Có thể nói sau khi các cơ quan huyện rút đi, hai đồng chí Tửu và Ba Thái thoát ly tham gia bộ đội Biên Hòa, Bình Sơn chỉ còn anh Ba Minh, nhưng thiếu phương hướng hoạt động, không xây dựng phát triển được cơ sở. Trong vòng kèm kẹp của tư bản thực dân Pháp, công nhân Bình Sơn vẫn không nguôi lòng với cách mạng. Không khí sục sôi những ngày Cách mạng Tháng Tám, những ngày sống trong độc lập tự do để lại những ấn tượng sâu sắc không dễ phai mờ. Công nhân chỉ mong chờ có cán bộ Việt Minh trở

về là sẵn sàng nhận nhiệm vụ. Ý chí, quyết tâm và sự giác ngộ của công nhân Bình Sơn đã tạo điều kiện tốt cho công tác của đồng chí Tư Trung.

Trong 3 tuần lễ kiên trì bám lô vào sáng sớm, đồng chí đã gặp gỡ, tiếp xúc với hàng chục công nhân cao su Bình Sơn giáo dục lòng yêu nước cho công nhân, vận động họ tham gia ủng hộ kháng chiến. Hàng loạt công nhân trở thành đoàn viên Công đoàn cứu quốc như các anh Ba Huynh, Hai Dương, Hai A, Bà Chín Chu, Bà Chín Ngạc, Bà Sáu Bân, anh Bình, anh Ba Minh... Để giữ thế hợp pháp cho công nhân liên lạc tiếp xúc chỉ đạo của đồng chí Tư Trung với công nhân được giữ bí mật, thông qua đồng chí Quý (dân Quảng Trị) là giao liên của đồng chí. Những hòm thư được xây dựng bí mật ngoài lô cao su. Sáng sớm khi công nhân ra lô thấy có 2 chén mù úp lại là biết có tin chỉ đạo từ ngoài vào.

Hoạt động đầu tiên và thường xuyên của Công đoàn sở Bình Sơn là vận động công nhân tham gia phong trào hũ gạo nuôi quân. Tiền lương không nhiều, gạo ăn không phải đã dư dả nhưng công nhân Bình Sơn đã nhịn ăn, hàng ngày khi nấu cơm đều để dành ra một nắm gạo cho vào “hũ nuôi quân!”. Mỗi tuần, mỗi công nhân có thể đóng góp từ 2 đến 3 kg gạo để chuyển ra rừng cho kháng chiến. Công nhân cũng đã mua ủng hộ công trái cứu quốc đến hàng trăm đồng tiền Đông Dương.

Để đánh vào kinh tế giặc, Liên đoàn cao su Biên Hòa đã phát động “phá hoại cao su để kháng chiến” trong tất cả các đồn điền cao su trong tỉnh. Ngoài đại đội phá hoại cao su của tỉnh làm nhiệm vụ tập trung cơ động. Bình Sơn đã tập hợp gần 50 công nhân nam, nữ trẻ khỏe vào đội phá hoại cao su. Chiều tối sau giờ lao động, đội bắt đầu lên đường chặt phá cao su, với nhiều hình thức như cột cây, vạt vỏ, đập chén đựng mù, phá kiềng công nhân Bình Sơn không chỉ phá hoại cao su tại sở, mà còn mở rộng diện phá hoại ở cả các sở SIPH, An Viễn. Có đêm công nhân Bình Sơn cùng các nơi phá đến 25 ha ở SIPH. Mấy chục mẫu cao su non mới trồng của Bình Sơn cũng bị phá hoại.

Để đối phó phong trào phá hoại cao su ở Bình Sơn, theo yêu cầu của chủ sở, bọn lính đóng tại sở kết hợp bọn tay sai tại chỗ thường xuyên lùng sục, kiểm tra đột xuất nơi ở của công nhân. Chỉ cần một dấu vết nghi ngờ nhỏ, có khi đó là con dao còn dính mù, công nhân cũng có thể bị bắt, đánh đập khảo tra đến chết. Đồng thời, địch tiến hành xây dựng khu tập trung công nhân ở đồn điền. Công nhân Bình Sơn bị dồn vào từng khu như khu nhà máy, xóm đình... xung quanh có rào cây ken dày, có cửa ra vào để kiểm soát, ngăn chặn công nhân tiếp xúc và tiếp tế cho cách mạng.

Trong lúc đó thì từ giữa năm 1947, giặc Pháp đã rút khỏi Phước An và hàng loạt đồn bót dọc lộ 19. Xã Phước An được giải phóng và trở thành căn cứ của huyện Long Thành và nhiều lực lượng ở trên về hoạt động.

Để có thêm nguồn lực xây dựng, phát triển căn cứ, đánh mạnh vào kinh tế tư bản thực dân, theo chỉ đạo của Trung ương và tỉnh, là không cho thực dân Pháp cướp ở miền Nam ra đánh miền Bắc. Liên đoàn cao su Long Thành (đứng chân ở Thái Thiệu) quyết định mở đợt tổng phá hoại, phá khu tập trung đưa công nhân ra khu kháng chiến.

Đêm 22-1-1948, hàng loạt công nhân Bình Sơn và công nhân An Viễn đã nổi lửa đốt nhà, đốt kho tàng, nhà mù, phá khu tập trung, gồng gánh mang vác đồ đạc ra khu. Với sự hỗ trợ của đại đội C Long Thành. Trong một đêm, đồn điền An Viễn, Bình Sơn hoàn toàn bị phá hoại, lửa cháy ngút ngàn mấy ngày liền gây thiệt hại rất nặng cho tư bản, phải một thời gian khá lâu, chúng mới khôi phục được sản xuất.